

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	NỘI DUNG	ĐVT	02 THÁNG NĂM 2023	SO VỚI			
				KẾ HOẠCH NĂM 2023	TỶ LỆ%	CÙNG KỲ NĂM 2022	TỶ LỆ %
1	Tổng Công suất (hiện có)	m ³ /ngđ	260.000				
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	9.027.624	76.229.682	12%	9.783.377	92%
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	1,48%			0,57%	
4	Tổng doanh thu	VNĐ	62.486.620.429	642.209.199.405	10%	67.648.626.674	92%
	+ Doanh thu sản xuất nước	VNĐ	62.304.835.140	526.807.565.509	12%	67.536.919.386	92%
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	153.521.653	115.022.433.896	0%	44.980.016	341%
	+ Thu nhập khác	VNĐ	28.263.636	379.200.000	7%	66.727.272	42%
5	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	20.222.753.930	298.405.562.434	7%	25.025.320.435	81%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế 02 tháng năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 nguyên nhân do thay đổi thời gian ghi - chốt đồng hồ nước (năm 2022 chốt ngày 25 hàng tháng, năm 2023 chốt ngày 20 hàng tháng)